

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HS-PT

Ngày: 21 -6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thanh Bình**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

Bà **Lâm Ngọc Tuyền**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Hồng Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Kiến Phi**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Phúc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Phúc H, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1996 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp RT, xã MPT, Thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H1 và bà Phan Thị H2; vợ tên Nguyễn Thị Ngọc H3, sinh năm 1999 có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 04/10/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã C khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Phúc H về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đến ngày 14/01/2016, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã C ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với H do bị hại rút yêu cầu. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/4/2021 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại; 08 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc G, sinh năm 1981, thường trú ấp MP, xã MHD, Thị xã C, tỉnh Tiền Giang có tham gia chơi đánh bạc cùng Võ Minh X, sinh ngày 02/3/1990; Huỳnh Hữu Y, sinh năm 1989, trú ấp LB, xã MPT, thị xã C, tỉnh Tiền Giang và có nợ tiền của X và Y.

Sáng ngày 23/3/2021, X nhờ Nguyễn Thanh S, sinh năm 1996, thường trú ấp TT, xã THT, huyện TP, tỉnh Tiền Giang cùng đi đến nhà G yêu cầu trả nợ dẫn đến giữa X và G xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Y gặp X tại quán nước giải khát của chị Nguyễn Kim Q, sinh năm 1979, thường trú ấp LB, xã MPT, thị xã C và hỏi X có đòi được tiền của G chưa. X nói lại nội dung G thách thức cho Y biết. Y điện thoại kêu S mang theo dao tự chế đi cùng đến nhà của G để đòi nợ, Y nói S kêu thêm Huỳnh Phúc H, sinh ngày 17/9/1996, thường trú ấp RT, xã MPT, Thị xã C đi cùng và kêu H mang “đồ” tức dao tự chế theo. S đồng ý và điện thoại cho H rủ đi giúp Y đòi nợ, hẹn gặp nhau ở cầu gần Trường Trung học cơ sở MHT để đi đến nhà G. H đồng ý và nhờ Huỳnh Hoàng Q, sinh ngày 18/5/1996, thường trú ấp RT, xã MPT, thị xã C điều khiển xe chở đi, Q đồng ý sử dụng xe mô tô loại Sirius biển số 63B3 – XXX.XX chở H, trên đường đi H vào nhà Trần Minh K sinh năm 2000, thường trú ấp RT, xã MPT, Thị xã C lấy 01 dao tự chế H gửi K trước đó. S về nhà lấy 01 dao tự chế. Y điện thoại rủ Hồ Văn Z, sinh năm 1989, thường trú ấp LB, xã MPT, Thị xã C đi công chuyện. Z đồng ý và rủ Nguyễn Văn P, sinh ngày 22/5/2002; Nguyễn Văn J, sinh năm 1995, cùng thường trú ấp LB, xã MPT, Thị xã C, tỉnh Tiền Giang cùng đi. J chạy xe mô tô biển số 66L8 - XXXX chở Z. P chạy xe một mình. Z, P và J hẹn Y gần nhà của G.

Khoảng 30 phút sau, Y và S gặp nhau ở quán của chị Q. Y mượn xe mô tô loại Sirius biển số 63B2- 351.49 của Nguyễn Văn Tuấn A, sinh năm 1989, thường trú ấp LB, xã MPT, thị xã C chở S cầm theo 01 dao tự chế. Khi đến cầu Chùa gần Trường Trung học cơ sở MHT gặp Q chở H đến, H qua xe đi cùng Y và S. Q chạy xe đi theo cùng. Nhóm của Y chạy xe đến cầu CQ gần nhà G gặp nhóm Z, P và J đậu xe đợi. J chở Z, P chạy xe một mình. Cả 2 nhóm tiếp tục chạy xe đến nhà G.

Đến nhà G, S đưa dao của S cho Z giữ. G đang ngủ trong nhà cùng chị Lê Thị Bích Ph, sinh năm 1976, thường trú ấp Kinh 12, xã MPT, Thị xã C, bên trong nhà tắt đèn. Y đứng trước cửa kêu G ra trả tiền, G từ trong nhà đi ra lấy dao tự chế chém dọa vào hàng rào thách thức “giờ tao không có tiền trả, tui bây muốn lấy vô đây mà lấy” và chửi nhau với Y. Do nhà có hàng rào bằng lưới B40 nên nhóm của Y không vào nhà được. Y dùng chân đạp lưới hàng rào, P, J, Z và H cùng Y đạp vào hàng rào làm ngã một đoạn dài 6,8 m. P, J, Z và Q lấy gạch đá ném vào bên trong nhà, thấy vậy G bỏ đi vào trong nhà. P, J, Z xông vào nhà đứng ngay trước cửa nhà, còn S và Q đứng bên ngoài hàng rào. Y lấy 01 khúc gỗ của hàng rào xông vào trong nhà đánh nhau với G và bị G cầm dao chém lại nhưng không trúng nên chạy ngược ra phía trước và bỏ khúc gỗ lại. Lúc này, H

cầm dao tự chế đi cặp hiên nhà ra phía sau, gặp G đang cầm dao tự chế. G chém H nhưng không trúng, H cầm dao chém 03 cái trúng vào người của G. H cầm dao đi ra ngoài và cùng nhóm lên xe ra về. S và H đưa 02 dao tự chế cho Q mang về nhà Huỳnh Khánh L, sinh năm 2000, thường trú ấp RT, xã MPT, Thị xã C, tỉnh Tiền Giang cất giấu. G được người thân đưa đi điều trị tại Bệnh viện CR và trình báo với cơ quan Công an.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 660/CN-BVCR ngày 11/6/2021 của Bệnh viện CR xác định anh Lê Ngọc G có các thương tích sau: S69.7- Đa tổn thương cổ tay và bàn tay (vết thương bàn tay phải, đứt gân gấp nông sâu ngón II, gân gấp ngón cái dài, gân dạng dài, duỗi ngắn ngón cái, đứt thần kinh giữa, đứt cung động mạch gan tay sâu, gãy nền xương bàn I,II bàn tay phải; vết thương mu tay trái; S21.2- Vết thương hở của thành sau ngực (vết thương xây xát da ngực, lưng).

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 dao tự chế bằng kim loại, dài 113 cm, cán dài 101 cm, có quấn băng keo màu đen, lưỡi dài 12 cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất (5,5 cm) (dao do H sử dụng).

+ 01 dao dài 63 cm, cán bằng gỗ dài 23 cm, lưỡi bằng kim loại màu xám-đen, dài 40 cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 7,5 cm (dao của S).

+01 dao tự chế bằng kim loại, dài 50 cm, cán dài 19,5 cm, có quấn dây vải, lưỡi màu vàng, mũi nhọn, có bẻ sắt (01 lưỡi cắt), nơi rộng nhất 5,8 cm, sống dao có hình răng cưa, giống kiếm (dao do G sử dụng).

+ 01 điện thoại di động màu xanh đen, bàn phím, hiệu BIRD G2.

+ 03 xe mô tô: xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 63B3-268.45 của Huỳnh Hoàng Q; xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 63B2-351.49 của Nguyễn Văn Tuấn A và xe mô tô nhãn hiệu Lotus biển số 66L8-6172 của Hồ Văn Z.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 154/2021/TgT ngày 25/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận thương tích của anh Lê Ngọc G như sau: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 20% gồm vết thương mu bàn tay trái, tỷ lệ 01 %; gãy nền xương bàn II, III tay phải, tỷ lệ 05%, đứt thần kinh giữa tay phải, tỷ lệ 11%, đứt động mạch gang tay sâu, tỷ lệ 04%. Thương tích do vật sắc gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Ngọc G yêu cầu Huỳnh Phúc H bồi thường số tiền 120.000.000 đồng. Ngày 11/5/2021, ông Huỳnh Văn H1 (cha của H) đã bồi thường được 23.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2022/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phúc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phúc H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 468, Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Huỳnh Phúc H đồng ý bồi thường cho bị hại anh Lê Ngọc G tổng số tiền 100.000.000 đồng, ghi nhận ông Huỳnh Văn H1 (cha bị cáo Huỳnh Phúc H) đã bồi thường cho bị hại anh Lê Ngọc G 23.000.000 đồng. Buộc bị cáo Huỳnh Phúc H có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Lê Ngọc G số tiền còn lại là 77.000.000 đồng.

Ghi nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Hữu Y có trách nhiệm hỗ trợ cho anh Lê Ngọc G số tiền 20.000.000 đồng.

Ngày 01/3/2022 bị cáo Huỳnh Phúc H kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại trách nhiệm dân sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Huỳnh Phúc H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin rút kháng cáo phần trách nhiệm dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên đề nghị chấp nhận xem xét. Về nội dung kháng cáo: Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định xử phạt bị cáo Huỳnh Phúc H 03 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đối với phần trách nhiệm dân sự, bị cáo rút yêu cầu kháng cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu này của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; 356, 348 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên bản án số: 14/2022/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Phúc H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 21 giờ ngày 23/3/2021, tại ấp MP, xã MHĐ, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Huỳnh Phúc H có hành vi dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém ba (03) cái trúng vào tay của anh Lê Ngọc G gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 20%.

Do đó, cấp sơ thẩm kết luận bị cáo Huỳnh Phúc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, bị cáo biết rằng dùng dao tự chế chém người khác sẽ gây thương tích nhưng vẫn thực hiện, hậu quả là gây thương tích cho bị hại 20%. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, hành xử mang tính chất côn đồ, việc phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm là cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ, hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ. Bởi lẽ: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt bị cáo với mức án 03 năm tù là phù hợp pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với phần trách nhiệm dân sự, bị cáo rút kháng cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu này của bị cáo là phù hợp.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có xem xét khi nghị án.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Vì các lẽ trên,

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, 348 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Đình chỉ xét xử yêu cầu kháng cáo xem xét lại phần trách nhiệm dân sự và Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Phúc H.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2022/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phúc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phúc H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 468, Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Huỳnh Phúc H đồng ý bồi thường cho bị hại anh Lê Ngọc G tổng số tiền 100.000.000 đồng, ghi nhận ông Huỳnh Văn H1 (cha bị cáo Huỳnh Phúc H) đã bồi thường cho bị hại anh Lê Ngọc G 23.000.000 đồng. Buộc bị cáo Huỳnh Phúc H có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Lê Ngọc G số tiền còn lại là 77.000.000 đồng.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND Thị xã C;
- VKSND Thị xã C;
- Công an Thị xã C;
- THADS Thị xã C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Thanh Bình